

**CÔNG TY CP CHỨNG  
KHOẢN THIÊN VIỆT**

*Ngày 16 tháng 11 năm 2015*

**DANH MỤC CHỨNG KHOẢN ĐƯỢC GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI TVS**

Áp dụng từ ngày 17/11/2015

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
1	ACB	HN	50%
2	APC	HCM	40%
3	ASM	HCM	50%
4	BCC	HN	40%
5	BCI	HCM	50%
6	BHS	HCM	50%
7	BIC	HCM	40%
8	BID	HCM	50%
9	BMI	HCM	50%
10	BMP	HCM	50%
11	BVH	HCM	50%
12	BVS	HN	30%
13	C32	HCM	30%
14	CAV	HCM	50%
15	CEO	HN	50%
16	CII	HCM	50%
17	CLL	HCM	30%
18	CSM	HCM	50%
19	CTD	HCM	50%
20	CTG	HCM	50%
21	CVT	HN	50%
22	DAG	HCM	50%
23	DBC	HN	40%
24	DCM	HCM	50%
25	DGC	HN	40%
26	DHA	HCM	40%
27	DHC	HCM	30%
28	DHG	HCM	40%
29	DIC	HCM	30%
30	DIG	HCM	50%
31	DLG	HCM	50%
32	DPM	HCM	50%
33	DQC	HCM	50%
34	DRC	HCM	40%
35	DRH	HCM	40%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
36	DVP	HCM	30%
37	DXG	HCM	50%
38	EIB	HCM	50%
39	ELC	HCM	50%
40	FCM	HCM	40%
41	FCN	HCM	50%
42	FIT	HCM	40%
43	FLC	HCM	50%
44	FMC	HCM	50%
45	FPT	HCM	50%
46	GAS	HCM	50%
47	GMC	HCM	40%
48	GMD	HCM	50%
49	GSP	HCM	40%
50	GTN	HCM	50%
51	HAG	HCM	50%
52	HAI	HCM	50%
53	HAP	HCM	30%
54	HAR	HCM	50%
55	HBC	HCM	50%
56	HCM	HCM	50%
57	HHS	HCM	50%
58	HPG	HCM	50%
59	HQC	HCM	50%
60	HSG	HCM	50%
61	HT1	HCM	50%
62	HUT	HN	50%
63	HTI	HCM	30%
64	HVG	HCM	50%
65	IDI	HCM	50%
66	IJC	HCM	50%
67	ITA	HCM	50%
68	ITQ	HN	40%
69	KBC	HCM	50%
70	KDC	HCM	50%

Danh mục giao dịch ký quỹ | TVS

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
71	KDH	HCM	40%
72	KLF	HN	30%
73	LAS	HN	40%
74	LIX	HCM	50%
75	LSS	HCM	30%
76	MBB	HCM	50%
77	MHC	HCM	50%
78	MSN	HCM	50%
79	MWG	HCM	50%
80	NBB	HCM	30%
81	NCT	HCM	50%
82	NDN	HN	50%
83	NKG	HCM	40%
84	NLG	HCM	50%
85	NTL	HCM	50%
86	NTP	HN	50%
87	PAC	HCM	50%
88	PDR	HCM	50%
89	PET	HCM	50%
90	PGD	HCM	50%
91	PGI	HCM	40%
92	PGS	HN	50%
93	PLC	HN	50%
94	PNJ	HCM	30%
95	PPC	HCM	40%
96	PPI	HCM	50%
97	PTB	HCM	50%
98	PTI	HN	50%
99	PVB	HN	50%
100	PVC	HN	50%
101	PVD	HCM	50%
102	PVI	HN	50%
103	PVS	HN	50%
104	PVT	HCM	50%
105	PXS	HCM	50%
106	QBS	HCM	50%
107	REE	HCM	50%
108	S99	HN	40%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
109	SAM	HCM	50%
110	SBT	HCM	50%
111	SCR	HN	50%
112	SD9	HN	40%
113	SFI	HCM	40%
114	SHA	HN	50%
115	SHB	HN	50%
116	SHI	HCM	50%
117	SKG	HCM	50%
118	SRC	HCM	30%
119	SSI	HCM	50%
120	STB	HCM	50%
121	SVC	HCM	50%
122	TCL	HCM	30%
123	TCM	HCM	50%
124	TLH	HCM	50%
125	TMT	HCM	50%
126	TNG	HN	50%
127	TRC	HCM	30%
128	TSC	HCM	50%
129	TTF	HCM	50%
130	VCB	HCM	50%
131	VCG	HN	50%
132	VCS	HN	50%
133	VFG	HCM	40%
134	VGS	HN	40%
135	VHC	HCM	40%
136	VHG	HCM	50%
137	VIC	HCM	50%
138	VIP	HCM	30%
139	VKC	HN	40%
140	VND	HN	50%
141	VNM	HCM	50%
142	VNR	HN	30%
143	VNS	HCM	30%
144	VSC	HCM	50%
145	VSH	HCM	50%

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THANH THẢO